

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 127/2019/HS - ST
Ngày 14/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Thịnh Quang Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Đệ

Bà Nguyễn Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hiệp - Kiểm sát viên

Ngày 14/10/2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 134/2019/TLST - HS ngày 18 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 137/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn thanh T, sinh ngày 20/10/2000 tại Sóc Sơn, Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn L, xã V, huyện S, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị L; Tiền án, tiền sự: 01 tiền sự ngày 25/9/2018, Công an xã V, huyện S, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng, hình thức phạt tiền; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/6/2019 đến ngày 04/7/2019. Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm di khỏi nơi cư trú. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 30 phút ngày 27/6/2019, Tổ công tác Đại đội 2, tiểu đoàn 4, Trung đoàn Cảnh sát cơ động Công an thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tại thôn H, xã L, huyện Đ, Hà Nội, phát hiện Nguyễn thanh T điều khiển xe máy Honda Wave màu trắng biển số: 29S6 - 636.14 có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Khi bị yêu cầu dừng xe để kiểm tra, T đã ném một 01 gói nilon nhỏ từ trong lòng bàn tay phải xuống đất cách vị trí T đứng khoảng 01

mét, tổ công tác đã tiến hành kiểm tra gói nilon trên phát hiện bên trong có: 01 túi nilon màu trắng kích thước (2x3)cm bên trong có chứa 04 viên nén hình tròn màu đỏ và tinh thể màu trắng, 03 túi nilon màu trắng kích thước (2x3)cm bên trong đều chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nilon màu trắng kích thước (3x5)cm bên trong chứa 04 viên nén màu xanh và 01 viên nén màu hồng, T khai nhận 05 túi nilon trên là ma túy tổng hợp của T. Ngoài ra còn tạm giữ của T có 01 điện thoại di động Iphone 6 màu xám kèm sim và 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu xanh kèm sim.

Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng rồi đưa T về trụ sở để tiếp tục điều tra và trưng cầu giám định số vật chứng thu giữ. Tại bản kết luận số: 4294/KLGD-PC09 ngày 05/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

- 04 viên nén hình tròn màu đỏ và tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon đều là ma túy Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,566gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 03 túi nilon đều là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng: 0,691gam.

- 04 viên nén màu xanh đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 1,341gam; 01 viên nén màu hồng là ma túy loại MDMA, khối lượng: 0,314gam. Tổng khối lượng ma túy loại MDMA là 1,655 gam.

Căn cứ vào Bản kết luận giám định số 4294/KLGD-PC09 ngày 05/7/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội và khoản 2 Điều 5 Nghị định số 19 ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng các chất ma túy, xác định:

- Tỷ lệ phần trăm khối lượng của ma túy loại Methamphetamine so với mức tối thiểu đối với ma túy Methamphetamine quy định tại khoản 2 Điều 249 là 11,32%.

- Tỷ lệ phần trăm khối lượng của ma túy loại MDMA so với mức tối thiểu đối với ma túy MDMA quy định tại khoản 2 Điều 249 là 33,1%.

- Tỷ lệ phần trăm khối lượng của ma túy loại Ketamine so với mức tối thiểu đối với ma túy Ketamine quy định tại khoản 2 Điều 249 là 3,455%.

Tổng cộng tỷ lệ phần trăm khối lượng của 03 chất ma túy trên là 47,87% < 100% thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn thanh T tại Thôn L, xã V, huyện S, Hà Nội không phát hiện thu giữ vật chứng gì liên quan đến hành vi phạm tội của T.

Tại cơ quan điều tra, Bị cáo Nguyễn Thanh T khai nhận: Khoảng 21h00' ngày 27/6/2019, T đang ngồi uống nước tại Khu đô thị mới ở Thị trấn S, huyện S, Hà Nội thì T dùng tài khoản Facebook "T con" nhắn tin vào tài khoản Facebook "Phúc Xuân" của một người đàn ông tên G (T không rõ lai lịch) với nội dung rủ đi uống nước. Sau đó, G gọi lại cho T bằng Facebook hẹn đến ngã tư 1/5 ở thị trấn Đ, huyện Đ, Hà Nội để đi sang Bắc Ninh chơi, T đồng ý. Sau đó T một mình đi xe máy Honda Wave BKS: 29S6 - 636.14 đến

điểm hẹn. G đi xe máy Honda Dream (không rõ biển số) đến gặp và đưa cho T một gói nilon. T cầm và nhận ra bên trong gói nilon có ma túy tổng hợp (do T đã từng sử dụng ma túy tổng hợp). T cất số ma túy trên vào trong túi quần phía trước bên trái rồi đi theo xe máy của G sang Bắc Ninh. T điều khiển xe máy được khoảng 1km thì dùng tay phải cầm số ma túy trên và tiếp tục điều khiển xe máy đi. Khi đi đến khu vực thôn T, xã L, huyện Đ, Hà Nội thì bị tổ công tác Cảnh sát cơ động yêu cầu dừng xe kiểm tra, do sợ bị phát hiện nên T vứt số ma túy trên xuống đường. Sau khi lực lượng Công an phát hiện, T đã tự nguyện khai nhận đó là ma túy của mình.

Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng BKS: 29S6 - 636.14 và 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu xanh kèm sim, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám kèm sim, quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu hợp pháp của T, không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 30/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Anh đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả cho T là chủ sở hữu hợp pháp để quản lý và sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 134/CT - VKSDA ngày 16/9/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố Nguyễn thanh T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn thanh T từ 26 tháng đến 30 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 04 viên nén hình tròn màu đỏ và tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon đều là ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng: 0,566gam; tinh thể màu trắng bên trong 03 túi nilon đều là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng: 0,691gam; 04 viên nén màu xanh đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 1,341gam; 01 viên nén màu hồng là ma túy loại MDMA, khối lượng: 0,314gam

* Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng, đủ quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn thanh T tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 22 giờ 45 phút ngày 27/6/2019, tại thôn T, xã L, huyện Đ, Hà Nội, Nguyễn thanh T đã tàng trữ trái phép 0,566 gam ma túy loại Methamphetamine, 1,655 gam ma túy loại MDMA và 0,691 gam ma túy lại Ketamine, bị Tổ công tác Đại đội 2, tiểu đoàn 4, Trung đoàn Cảnh sát cơ động Công an thành phố Hà Nội phát hiện bắt giữ.

Theo khoản 2 Điều 5 Nghị định số 19 ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng các chất ma túy, xác định:

- Tỷ lệ phần trăm khối lượng của ma túy loại Methamphetamine so với mức tối thiểu đối với ma túy Methamphetamine quy định tại khoản 2 Điều 249 là 11,32%.
- Tỷ lệ phần trăm khối lượng của ma túy loại MDMA so với mức tối thiểu đối với ma túy MDMA quy định tại khoản 2 Điều 249 là 33,1%.
- Tỷ lệ phần trăm khối lượng của ma túy loại Ketamine so với mức tối thiểu đối với ma túy Ketamine quy định tại khoản 2 Điều 249 là 3,455%.

Tổng cộng tỷ lệ phần trăm khối lượng của 03 chất ma túy trên là 47,87% nhỏ hơn 100% thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015. Điều luật quy định: *“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

.....

i. Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất ma túy đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này”

Như vậy có đủ cơ sở kết luận của Nguyễn thanh T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố bị cáo là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép 0,566 gam ma túy loại Methamphetamine, 1,655 gam ma túy loại MDMA và 0,691 gam ma túy lại Ketamine của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội mà còn làm tăng các tệ nạn về ma túy và các tội phạm khác trên địa bàn huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội, đồng thời còn là vẩn nạn mà xã hội đang lên án và đấu tranh nhằm loại trừ. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Song do thiếu tu dưỡng nhằm mục đích phục vụ cho nhu cầu sử dụng ma túy của cá nhân nên bị cáo vẫn cố tình phạm tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ xác định: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ thuộc điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự như đã nêu trên; căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; căn cứ nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung với mức án Viện kiểm sát đề nghị.

[4] Về hình phạt bổ sung: Trước khi phạm tội, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 0,566 gam ma túy loại Methamphetamine, 1,655 gam ma túy loại MDMA và 0,691 gam ma túy loại Ketamine được niêm phong trong 01 phong bì có chữ ký của giám định viên và chữ ký của Nguyễn thanh T.

[6] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn thanh T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào:

- Điều i Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.
- Điều 46, Điều 47, khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt: Nguyễn thanh T 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/6/2019 đến ngày 04/7/2019.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,566 gam ma túy loại Methamphetamine, 1,655 gam ma túy loại MDMA và 0,691 gam ma túy loại Ketamine được niêm phong trong 01 phong bì có chữ ký của giám định viên và chữ ký của Nguyễn thanh T (*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/9/2019 giữa Công an huyện Đông Anh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh*).

4. Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Án xử công khai sơ thẩm; bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đông Anh;
- VKSND TP. Hà Nội;
- Cơ quan THA huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh.
- Bị cáo;
- Lưu./.

Thịnh Quang Thắng